

THƯ MỜI KHẢO SÁT VÀ BÁO GIÁ
Đơn hàng số ĐH/06.27 Mua sắm vật tư phục vụ kế hoạch SCTX năm 2027

Kính gửi: Các nhà cung cấp có quan tâm

Công ty Nhiệt điện Sơn Động- TKV xin gửi lời chào trân trọng và hợp tác tới Quý đơn vị.

Công ty nhiệt điện Sơn Động – TKV đang có nhu cầu Khảo sát giá vật tư phục vụ kế hoạch SCTX năm 2027.

Công ty nhiệt điện Sơn Động –TKV kính mời nhà cung cấp (NCC) có quan tâm, tham gia khảo sát và báo giá hàng hóa với nội dung như sau:

1. Thông tin về vật tư cần mua:

1.1. Tên đơn hàng: Mua sắm vật tư phục vụ kế hoạch SCTX năm 2027.

1.2. Số hiệu đơn hàng: ĐH/06.27

1.3. Chi tiết đơn hàng: Bao gồm các nội dung về tên hàng hóa, số lượng, quy cách, thông số kỹ thuật như phụ lục đính kèm:

- Yêu cầu về hàng hóa: Hàng mới 100%, đúng quy cách, danh điểm và thông số kỹ thuật theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; Hàng hóa được chào phải thể hiện rõ nhà sản xuất, xuất xứ và nguồn gốc hợp pháp của hàng hóa.

- Nhà cung cấp đính kèm cùng báo giá các tài liệu kỹ thuật (nếu có) của hàng hóa như: Catalog của hàng hóa để chứng minh hàng hóa là đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật của thư mời.

- Nếu chào hàng hóa, vật tư tương đương, NCC cần chào hàng hóa, vật tư có tiêu chuẩn quản lý và chất lượng bằng hoặc cao hơn hàng hóa, vật tư mà bên mời chào giá yêu cầu để đảm bảo tương thích với thiết bị hiện tại của nhà máy và không ảnh hưởng đến chế độ vận hành của thiết bị (phải có bảng so sánh và tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất chứng minh cụ thể, rõ ràng tính tương đương với mặt hàng Công ty yêu cầu).

2. Nội dung Bản chào giá (BCG):

a. Yêu cầu về tư cách, kinh nghiệm và năng lực của NCC:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép kinh doanh đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện (nếu có) bản sao công chứng hoặc bản sao có đóng dấu đỏ của doanh nghiệp.

- Trong quá trình chuẩn bị bản chào giá, Nhà cung cấp có quyền tham gia khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế của Bên Mời chào giá nhằm đảm bảo hàng hóa cung cấp lắp đặt phù hợp và đồng bộ với thiết bị có sẵn của nhà máy.

b. Các yêu cầu về thương mại:

- Bản chào giá phải ghi rõ tên vật tư, quy cách, mã hiệu, đơn vị tính, số lượng, đơn giá của từng vật tư, tổng giá trị đơn hàng đã bao gồm các loại chi phí khảo sát, chi phí vận chuyển, các loại thuế và chi phí khác.

- Thời gian giao hàng, địa điểm giao hàng, hình thức thanh toán, thời gian bảo hành hàng hóa, hiệu lực của bản chào giá.

- Hàng hóa được chào phải thể hiện rõ xuất xứ, nguồn gốc hợp pháp của hàng hóa.

- Địa điểm giao hàng: Tại Kho Vật tư Công ty nhiệt điện Sơn Động - TKV; Địa chỉ: Thôn Thanh Sơn – Xã Tây Yên Tử- Thành Phố Bắc Ninh.

- Hiệu lực của bản báo giá: ≥ 45 ngày kể từ ngày báo giá.

3. Hình thức tham gia và thời gian báo giá.

1. Hình thức báo giá:

- Bản chào giá phải do đại diện hợp pháp của NCC ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của NCC kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

- Báo giá của Quý đơn vị xin gửi về: Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV, Thôn Thanh Sơn – Xã Tây Yên Tử- Thành Phố Bắc Ninh. Điện Thoại: 0204.3588.818. (Ghi chú: Hồ sơ chào giá nộp trực tiếp - người đến nộp phải mang theo Giấy giới thiệu và bản sao CMND hoặc CCCD còn giá trị đồng thời mang theo bản gốc để đối chiếu). Hoặc E- mail: Sondongvpct@gmail.com và Email: vattusondong88@gmail.com (Đối với các đơn vị gửi báo giá qua mail vẫn phải hoàn thiện gửi bản báo giá gốc cho bên mời chào giá qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp theo địa chỉ nêu trên).

- Mọi thông tin trao đổi về phần kỹ thuật và tham gia khảo sát hàng hóa xin vui lòng liên hệ Bà: Trần Thị Thanh Miến– Nhân viên Phòng KHĐTVT; số điện thoại: 0973.983.088.

2. Thời gian nhận bản báo giá: Bản báo giá được gửi đến Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV chậm nhất ngày ngày 03 tháng 11 năm 2026.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Giám đốc (b/c, e-copy)
- Email: truyenthongtkv@vinacomin.vn (để đăng tải)
- Email: bachbx@vinacominpower.vn để đăng tải)
- Lưu: VT, KHĐTVT.



Lê Xuân Trường

PHỤ LỤC THƯ MỜI KHẢO SÁT VÀ BÁO GIÁ

Kèm theo thư mời khảo sát và báo giá số: 337/TM-NĐSD ngày 03 tháng 11 năm 2026

Stt	Tên vật tư hàng hóa	Quy cách/Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (Đồng/dvt)	Thuế GTGT	Thành tiền (Đồng)	Thời gian giao hàng	Chi chú
1	Ống đồng bình ngưng	Ø25×1,2×8970 Vật liệu HSn70-1A		Ông	300					
2	Ống đồng bình ngưng	Ø25×1×8970 Vật liệu B30		Chiếc	700					
3	Ống thép	Ø168x7; thép Q235A Quy cách: 6m/ 1 cây		m	6					
4	Ống thép	Ø273x12; thép Sus310S		m	6					
5	Ống thép đúc	Ø194x7mm; thép Q235A		m	26					
6	Cút cong thép	Cút cong góc 90°; Ø194x7mm; thép Q235A Quy cách 6m/cây		Cái	12					
7	Ống thép đúc	Ø720x12mm; thép Q235A Quy cách 6m/cây		m	44					
8	Cút cong thép	Cút cong góc 90°; Ø720x12mm; thép Q235A		Cái	6					
9	Cút cong thép	Cút cong góc 30° ; Ø720x12mm; thép Q235A		Cái	2					
10	Côn thu thép	DN400/DN700; dày 12mm; thép Q235A		Cái	2					
11	Ống thép đúc	Ø426x9mm; thép Q235A Quy cách 6m/cây		m	19					
12	Cút cong thép	Cút cong góc 90° ; Ø426x9mm; thép Q235A		Cái	10					
13	Ống thép đúc	Ø630x9mm; thép Q235A		m	9					
14	Cút cong thép	Cút cong góc 90° ; Ø630x9mm; thép Q235A		Cái	2					
15	Cút cong thép	Cút cong góc 45°; Ø630x9mm; thép Q235A		Cái	2					

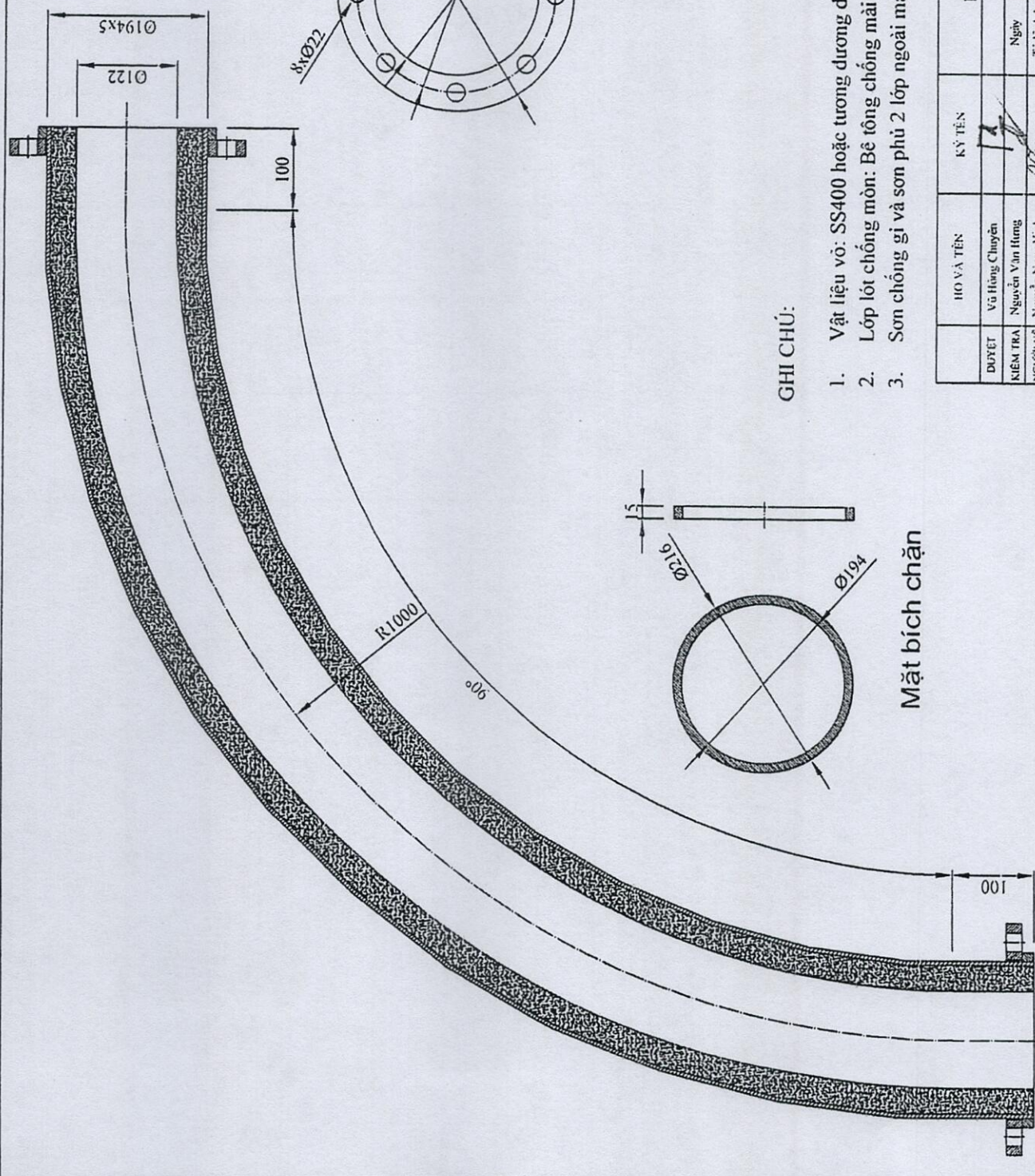
Stt	Tên vật tư hàng hóa	Quy cách/Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (Đồng/dvt)	Thuế GTGT	Thành tiền (Đồng)	Thời gian giao hàng	Ghi chú
16	Côn thu thép	DN600/DN400 dày 9mm; thép Q235A		Cái	2					
17	Ống thép đúc	Ø820x12; thép Q235A; quy cách: 6m/ 1 cây		m	48					
18	Cút cong thép	góc 90; R800; Ø820x12mm, thép Q235A		Chiếc	6					
19	Ống thép đúc	Ø60x4mm; thép SUS304 quy cách: 6m/ 1 cây		m	6					
20	Ống thép đúc	Ø114x7, thép 16Mn quy cách: 6m/ 1 cây		m	20					
21	Cút cong thép	Ø114x7, thép 16Mn; cút cong góc 90		Cái	4					
22	Ống thép đúc	Ø76x7, thép Q235A quy cách: 6m/ 1 cây		m	20					
23	Ống thép đúc	Ø32x4; thép Q235A quy cách: 6m/ 1 cây		m	20					
24	Ống thép đúc	Ø89x7,6; thép Q235A quy cách: 6m/ 1 cây		m	20					
25	Tấm inox	Khổ rộng 1219mm, dày 0,6mm ; thép SUS304		m ²	772					
26	Thép tấm	16Mn, dày 15mm		m ²	42,49					

Stt	Tên vật tư hàng hóa	Quy cách/Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (Đồng/dvt)	Thuế GTGT	Thành tiền (Đồng)	Thời gian giao hàng	Ghi chú
27	Cút cong DN100x90 độ	Ø152x97x27,5 mm, Ống cong góc 90°, bán kính R= 1000mm, L= 1771 mm ; Mặt bích xoay dày 15 mm + Bu lông M16x100(8.8), Vỏ ngoài thép SS400 dày 5mm, Bên trong lót bê tông dày 22,5 mm chống mòn: - Nhiệt độ làm việc đến 400 độ C. - Cường độ nén ≥ 170 Mpa - Cường độ kéo ≥ 20 Mpa - Độ chịu mài mòn $\leq 2\text{cm}^3/50\text{cm}^2$ - Độ chịu xói mòn ≥ 85 min/cm³ (Có Bản vẽ: tham khảo)		Cái	4					
28	Cút cong DN100x45 độ	Ø152x97x27,5mm, Ống cong góc 45°, Bán kính R=1000 mm, L= 985 mm ; Mặt bích xoay dày 15 mm (một ống cong kèm 2 mặt bích rời + Bu lông M16x100(8.8), Vỏ ngoài thép SS400 dày 5mm, Bên trong lót bê tông dày 22,5 mm chống mòn: - Nhiệt độ làm việc đến 400 độ C. - Cường độ nén ≥ 170 Mpa - Cường độ kéo ≥ 20 Mpa - Độ chịu mài mòn $\leq 2\text{cm}^3/50\text{cm}^2$ - Độ chịu xói mòn ≥ 85 min/cm³ (Có Bản vẽ: tham khảo)		Cái	2					

Stt	Tên vật tư hàng hóa	Quy cách/Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (Đồng/dvt)	Thuế GTGT	Thành tiền (Đồng)	Thời gian giao hàng	Ghi chú
29	Cút cong DN125x90 độ	Ø194x122x36 mm, Ống cong góc 90°, Bán kính R=1000 mm, L=1771 mm ; Mặt bích xoay dày 15 mm (một ống cong kèm 2 mặt bích rời + Bu lông M16x100(8.8), Vỏ ngoài thép SS400 dày 5mm, Bên trong lót bê tông dày 31 mm chống mòn: - Nhiệt độ làm việc đến 400 độ C. - Cường độ nén ≥ 170 Mpa - Cường độ kéo ≥ 20 Mpa - Độ chịu mài mòn $\leq 2\text{cm}^3/50\text{cm}^2$ - Độ chịu xói mòn ≥ 85 min/cm3 (Có Bản vẽ: tham khảo)		Cái	2					
30	Thép đặc tròn trơn	Thép đặc tròn Ø8mm; Vật liệu: thép Sus304 Quy cách: 6m/ 1 cây		kg	363,5					
31	Tôn sóng mạ kẽm	KT: 3290x850x1,2mm Thép mạ kẽm		m2	224					
32	Thép hình	V40x40x4mm Vật liệu: SS400		m	224					
33	Ống thép	Ø114,3x11,1mm Vật liệu: Thép 16Mn Quy cách: 6 m/ 1 cây		m	40					
34	Ống thép	Ø141x12,7mm Vật liệu: Thép 16Mn Quy cách: 6 m/ 1 cây		m	20					
35	Cút cong	góc 90° Ø194x7mm; VL: Thép Q235A		Cái	12					

Stt	Tên vật tư hàng hóa	Quy cách/Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (Đồng/đvt)	Thuế GTGT	Thành tiền (Đồng)	Thời gian giao hàng	Ghi chú
36	Thép hình	V50x50x5 Vật liệu: thép SS400 Quy cách: 6m/1 cây		m	30					
37	Thép hình	V75x75x5 VL: thép SS400 Quy cách: 6m/1 cây		m	30					
38	Thép hình	V75x75x8mm Vật liệu: Thép Q235 Quy cách: 6m/1 cây		m	24					
39	Thép tấm	KT: 6000x1500x3mm Vật liệu: thép SS400		m2	24					
40	Thép tấm	KT: 6000x1500x5mm Vật liệu: thép SS400		m2	24					
41	Thép tấm	KT: 6000x1500x8mm Vật liệu: thép SS400		m2	24					
42	Thép tấm	KT: 6000x1500x10mm Vật liệu: thép SS400		m2	24					
43	Thép tấm	KT: 6000x1500x15mm Vật liệu: thép SS400		m2	12					
44	Thép tấm	KT: 6000x1500x20mm Vật liệu: thép SS400		m2	6					

Stt	Tên vật tư hàng hóa	Quy cách/Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (Đồng/đvt)	Thuế GTGT	Thành tiền (Đồng)	Thời gian giao hàng	Ghi chú
45	Thép tấm	Dây 3mm Vật liệu: thép SUS304		m2	20					
46	Thép tấm	Dây 5mm Vật liệu: thép SUS304		m2	6					
47	Thép tấm	Dây 10mm Vật liệu: thép SUS310S		m2	3					



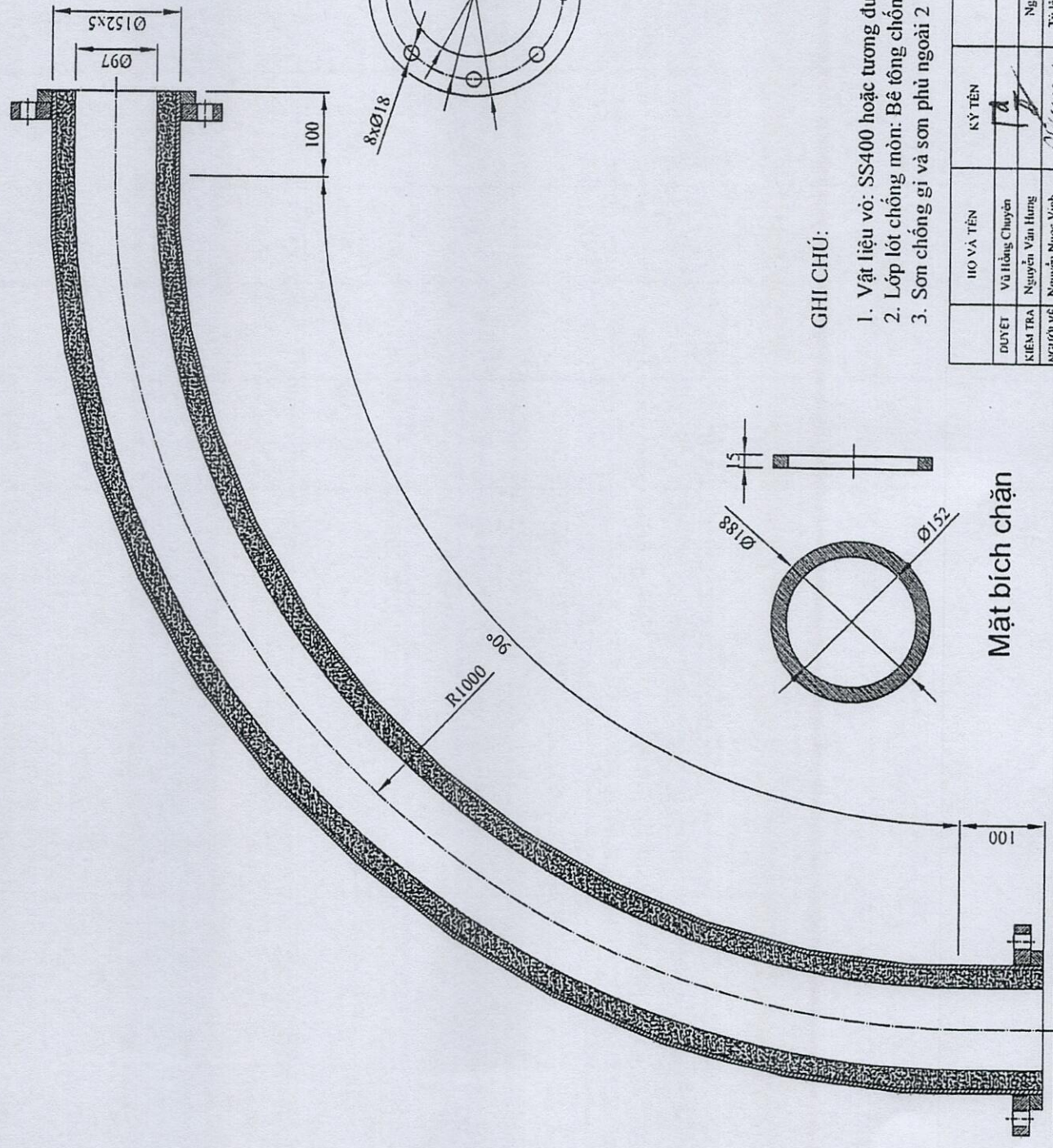
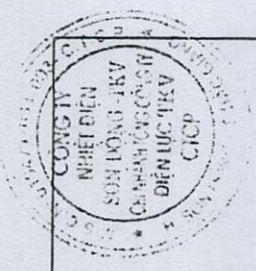
Mắt xích xoay

GHI CHÙ:

1. Vật liệu vữa: SS400 hoặc tương đương dày 5mm
2. Lớp lót chống mòn: Bê tông chống mài mòn dày 31mm
3. Sơn chống gỉ và sơn phủ 2 lớp ngoài màu ghi xám.

Mặt bích chặn

	HỌ VÀ TÊN	KÝ TÊN	CÔNG TY	
	Vũ Hồng Chuyển		NHIỆT ĐIỆN SƠN ĐỘNG - TKV	
	Kiểm tra	Nguyễn Văn Hưng	Cút công tơ bẫy DNT25x90°	
NGƯỜI VẼ	Ngày	01-6-2026	Ký hiệu bản vẽ	
	Tỷ lệ 1:1	số lượng 01	TB-CVCT-05	



Mặt bích xoay

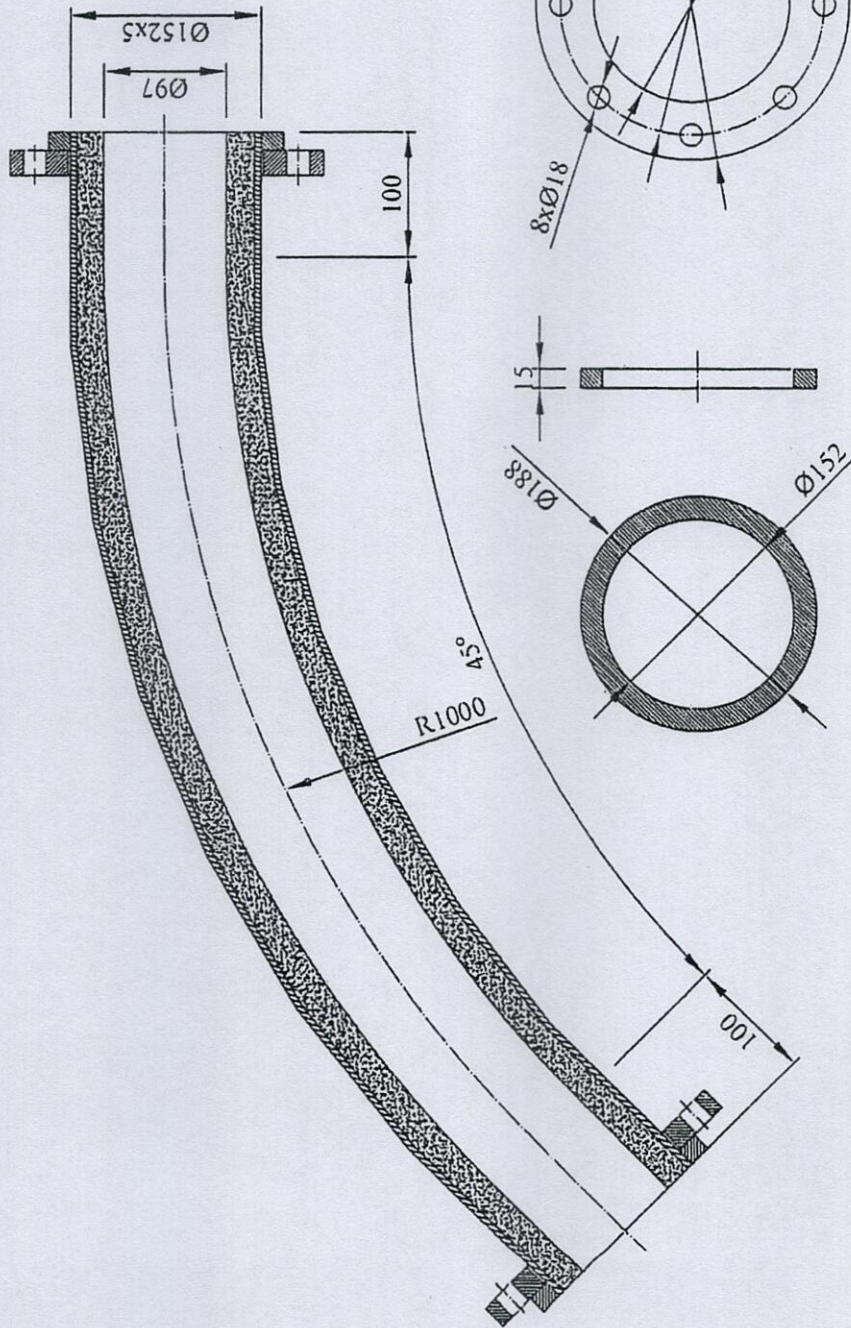
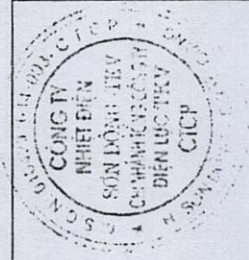
Mặt bích chặn

GHI CHÚ:

1. Vật liệu vỏ: SS400 hoặc tương đương dày 5mm
2. Lớp lót chống mòn: Bê tông chống mài mòn dày 22.5 mm
3. Sơn chống gỉ và sơn phủ ngoài 2 lớp màu ghi xám.

CÔNG TY		KÝ TÊN	CÔNG TY	
DUYỆT	Họ và tên		NHIỆT ĐIỆN SƠN ĐỘNG - TKV	
	Vũ Hồng Chuyên		Cút công tơ bay DN100x90°	
	Ngày		01-6-2026	
KIỂM TRA	Nguyễn Văn Hưng		Tỷ lệ	1 : 1
NGƯỜI VẼ	Nguyễn Ngọc Vinh		Ký hiệu bản vẽ TB - CVCT.04	

ANG 2-1-2026



Mặt bích chặn

GHI CHÚ:

1. Vật liệu vỏ: SS400 hoặc tương đương dày 5mm
2. Lớp lót chống mòn: Bê tông chống mài mòn dày 22.5mm
3. Sơn chống gỉ và sơn phủ 2 lớp ngoài màu ghi xám.

Mặt bích xoay

CÔNG TY		KÝ TÊN	
NHIỆT ĐIỆN SƠN ĐỘNG - TKV		Vũ Hồng Chuyên	
Cút cong tro bay DN100x45°		Nguyễn Văn Hưng	
Ngày		01-6-2026	
Tỷ lệ: 1:1		Số lượng: 01	
		Ký hiệu bản vẽ: TB - CVCT-02	

